TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày 28/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khoàng Văn Hặc

2. Ông Tòng Văn Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Khá** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 11/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Chớ A G (tên gọi khác: Không), sinh năm 1964, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản SL 1, xã SL, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/10; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chớ Páo V (đã chết) và bà Hồ Thị P (đã chết); vợ: Hồ Thị Ch; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012 bị TAND huyện MC xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 16/2012/HSST ngày 20/12/2012. Năm 2016 bị TAND huyện MC xử phạt 26 tháng tù về Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 06/2016/HSST ngày 29/11/2016, chấp hành xong bản án ngày 08/09/2018. Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/9/2022, tạm giam từ ngày 29/9/2022. Có mặt.

Người bào chữa: Ông Nguyễn Quang Khai - Luật sư thực hiện Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/9/2022 Chớ A G đi từ nhà ở bản SL 1, xã SL huyện MC, tỉnh Điện Biên ra đường Quốc lộ 12 gặp, trao đổi mua được của một người đàn ông không quen biết 02 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lông màu đen với giá 1.000.000 đồng, mục đích mang về sử dụng cho bản thân và bán. Mua được Heroine G mang về nhà ngồi trên giường ngủ dùng dao lam chia 01 gói Heroine thành nhiều phần nhỏ, gói còn lại G để trước mặt. Hồi 19 giờ cùng ngày khi G đang chia ma túy thì tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã SL vào nhà kiểm tra phát hiện, thu giữ 02 gói Heroine có tổng khối lượng 7,254 gam của G. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Kết luận giám định số: 1276/KL-KTHS, ngày 27/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Chớ A G là 7,254 gam. 02 mẫu chất bột màu trắng đục được ký hiệu M1, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Chớ A G gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Cáo trạng số: 41/CT-VKSMC ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân, huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Chớ A G về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 6,948 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu đen, 01 con dao lam.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo: Do bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên trình độ và nhận thức có phần hạn chế, là hộ nghèo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tuổi đã cao, sức khỏe yếu, nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo ở đầu khung hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, xem xét miễn án phí và hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Chớ A G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, kết quả giám định; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy đủ căn cứ để kết luận Hồi 19 giờ ngày 20/9/2022, tại nhà của Chớ A G ở bản SL 1, xã SL, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã SL, huyện MC phát hiện, bắt quả tang Chớ A G có hành vi cất giấu trái phép 7,254 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo Chớ A G là nguy hiểm cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy "* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do pháp luật quy định. Hành vi tàng trữ để bán 7,254 gam Heroine của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố và kết luận bị cáo phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình hình tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, mặc dù pháp luật đã xử lý nghiêm minh đối với các loại tội phạm này. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy và hám lời bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi cất dấu để bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt nhưng không tiến bộ, đến nay vẫn nghiện chất ma túy và tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án (biên bản xác minh thu nhập, tài sản) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập từ làm nông nghiệp, điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sư sơ thẩm đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận một phần để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

Đối với 6,948 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh nilon màu đen, 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 con dao lam là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

[5]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Chớ A G do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho G, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Chớ A G phạm tội *"*Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Chớ A G 8 *(tám)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu trắng ký hiệu VC1 bên trong có chứa 3,303 gam heroine, 01 gói nilon màu trắng ký hiệu VC2 bên trong có chứa 3,645 gam heroine; 02 mảnh nilon màu đen, 01 con dao lam, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (những vật chứng trên đã được niêm phong)

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày

07/11/2022).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với Chớ A G

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Chớ A G có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2022).

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện MC*
- *Nhà tạm giữ CA huyện MC*
- *Cơ quan THAHS huyện MC*
- *Cơ quan CSĐT CA huyện MC;*
- *Chi cục THADS huyện MC*
- *Bị cáo, người bào chữa*
- *Phòng KTNV TAND tỉnh ĐB;*
- *VKSND tỉnh Điện Biên;*
- *Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;*
- *CA tỉnh Điện Biên;*
- *HSNVCS công an huyện MC*
- *UBND xã SL*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng